

Số: 1692/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 10 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu Quản lý - Thương mại - Dịch vụ phía Đông và phía Tây QL13 thuộc Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH.

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền, địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014.

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 13/3/2008 của Chính phủ quy định về khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế.

Căn cứ Quyết định số 61/QĐ-TTg ngày 13/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đến năm 2015;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tại Tờ trình số 76/TTr-BQL ngày 30/6/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 khu Quản lý - Thương mại - Dịch vụ phía Đông và phía Tây QL13 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư với các nội dung sau:

- Điều chỉnh toàn bộ các lô đất B6, B7, B8, B10 thuộc đất Thương mại - Dịch vụ, lô HT thuộc đất Hạ tầng kỹ thuật và 3,83ha lô D4 đất Bãi xe chờ nhập sang đất xây dựng cảng ICD kết hợp Chợ và Siêu thị có tổng diện tích 38,43 ha (ký hiệu là ICD).

- Điều chỉnh 01 ha lô D4 đất bãi xe chờ nhập sang xây dựng Siêu thị miễn thuế (ký hiệu D4).

- Điều chỉnh 0,1 ha đất lô B20 sang đất Quản lý cửa khẩu ký hiệu A13 (do UBND tỉnh có chủ trương giao UBND huyện Lộc Ninh 0,1 ha xây dựng Chốt tiểu đội dân quân tại Công văn số 1189/UBND-KTN ngày 17/4/2017).

BẢNG CÂN ĐỐI ĐẤT ĐAI SAU KHI ĐIỀU CHỈNH

STT	TÊN LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH ĐÃ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH (HA)	DIỆN TÍCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH (HA)	TỈ LỆ ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH (%)
A	DIỆN TÍCH ĐẤT LẬP QUY HOẠCH	447,00	451,83	100,00
1	ĐẤT CƠ QUAN QUẢN LÝ CỬA KHẨU	28,72	28,82	6,38
2	ĐẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ CỬA KHẨU	244,73	216,05	47,82
3	ĐẤT KHO TÀNG BẾN BÀI	35,47	35,47	7,85
4	ĐẤT CẢNG ICD + CHỢ, SIÊU THỊ BIÊN GIỚI		38,43	8,51
5	ĐẤT CÂY XANH CẢNH QUAN	60,87	60,87	13,47
6	ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY	11,20	11,20	2,48
7	ĐẤT DỰ TRỮ	1,45	1,45	0,32
8	ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT	8,86	7,32	1,62
9	MẶT NƯỚC	0,76	0,76	0,17
10	ĐẤT GIAO THÔNG	54,94	51,46	11,39
B	DIỆN TÍCH ĐẤT VÙNG ĐỆM BIÊN GIỚI, ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY VÀ GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI	100,68	95,85	
1	ĐẤT CƠ QUAN QUẢN LÝ CỬA KHẨU	3,00	3,00	
2	ĐẤT VÙNG ĐỆM BIÊN GIỚI	46,11	46,11	
3	ĐẤT DỰ TRỮ	1,00	1,00	
4	ĐẤT KHO TÀNG BẾN BÀI	4,83		
5	ĐẤT CÂY XANH CÁCH LY	12,26	12,26	
6	MẶT NƯỚC	3,86	3,86	
7	ĐẤT GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI	29,62	29,62	
DIỆN TÍCH NGHIÊN CỨU CỦA ĐỒ ÁN		547,68	547,68	

Điều 2: Các nội dung khác không điều chỉnh vẫn thực hiện theo Quyết định số 532/QĐ-UBND ngày 19/3/2015 của UBND tỉnh.

Điều 3: Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Xây dựng; Giao thông vận tải; Tài nguyên và Môi trường; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, Phó Chủ tịch;
- Như điều 3;
- LĐVP, Phòng KT;
- Lưu VT (Đ.Thắng KKTQD28).



Nguyễn Anh Minh